TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1383/2017/QĐ-VDS	*Thủ Đức, ngày 25 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1200/2017/TLST-HNGĐ Ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu: bà Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh năm 1987
Địa chỉ: 505 Quốc lộ H, khu phố K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và: ông Nguyễn Tấn T, năm sinh 1979
Địa chỉ: 505 Quốc lộ H, khu phố K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
bà Nguyễn Ngọc Thanh T và ông Nguyễn Tấn T.
(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 170, quyển số 01/2009 do Uỷ ban nhân dân phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20 tháng 11 năm 2009);

2. Công nhận sự thoả thuận của đương sự cụ thể như sau:
- Về con chung: bà Nguyễn Ngọc Thanh T và ông Nguyễn Tấn T thống nhất thỏa thuận giao 02 người con chung tên Nguyễn Trúc A (nữ), sinh ngày 27/6/2011; Nguyễn Tấn Duy A (nam), sinh ngày 12/3/2013 cho bà Nguyễn Ngọc Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; ông Nguyễn Tấn T không cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự xác định không có.

3. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Ngọc Thanh T, ông Nguyễn Tấn T có nghĩa vụ nộp, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Ngọc Thanh T, ông Nguyễn Tấn T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0037503 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA DS Q.Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu: VT, hồ sơ. /.

THẨM PHÁN

Hoàng Hữu Thanh